

Số: 08/2024/QĐST-DS

Thuận Nam, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi T biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm: 1981.

Trú tại: Thôn Lạc Nghiệp 1, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Lê Văn P, sinh năm: 1978.

Trú Tại: Thôn Lạc Sơn 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Lạc Sơn 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn P, bà Trịnh Thị T xác nhận hiện còn nợ ông Nguyễn Thành T tiền mua ngư lưới cụ là **6.760.000đ** (*sáu triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*) và đồng ý trả cho ông T số tiền còn nợ **6.760.000đ** (*sáu triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*) nêu trên.

- Ông Nguyễn Thành T thống nhất và không yêu cầu tính lãi suất số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Lê Văn P, bà Trịnh Thị T tự nguyện chịu **300.000đ** (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thành T số tiền **300.000đ** (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà ông T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí của Tòa án số 00002136 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận nam;
- THADS huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Dương Khánh Hưng

